

## Văn hóa tốt đẹp.



Bà Hishako ngồi trong một chiếc ghế khá to, chung quanh thân hình mỏng manh, bé tí, của bà bao nhiêu là gối, chăn, chèn, chắn để những cái xương của bà được bọc êm ái không chạm vào thành ghế cứng. Bà nhìn qua khung cửa kính, mảnh vườn nhỏ cuối thu ngoài kia đã bắt đầu trổ trái, xơ xác, lá rụng hết rồi. Những cái cành khẳng khiu vươn ra như những cánh tay gầy không mặc áo, chúng đang chờ mùa đông tới. Ông Kentaro chồng bà, ngồi trên một chiếc xe lăn, không xa bà mấy. Tóc ông rụng gần hết, mấy sợi còn lại trắng như cước dính sát

vào da đầu. Cái kính ông đeo trễ xuống chòm mũi, ông cũng chẳng cần sửa lại. Ngoài kia có cái gì đáng ngắm đâu. Mùa thu đã hết, ông lẩm bẩm trong miệng. Bà không nghe thấy, mà thật ra bà cũng chẳng để ý, ông nói đến lần thứ ba, bà mới nghe rõ, bà chỉ gật đầu đáp lại. Mùa thu đã hết, mùa phơi hồng cũng chấm dứt. Bà mơ màng nhớ lại thời trẻ của hai ông bà. Chao ôi sao mà đẹp thế. Ông bà có vất vả thật. Hết làm ruộng đến trồng rau, qua làm rau thì đến đợt phơi hồng. Làm ruộng thì nhà cũng chỉ có ba sào, trồng rau thì khoảng ba mươi chiếu (\*), hồng thì nhà có năm cây cổ thụ, mỗi cây cho từ hai trăm tới ba trăm trái.. Ông bà có việc làm quanh năm, nhờ thế mới có tiền cho ba đứa con ăn học. Bà nhớ hồi nhỏ các con cũng phụ với ông bà xếp những trái hồng đã phơi khô vào thùng để bỏ mối. Nói đến hồng bà lại nhớ hình ảnh ông lúc còn khỏe, còn trẻ, một ngày ông hái cả ngàn quả hồng và ông luôn luôn nhớ không bao giờ hái hết, phải chừa lại một ít quả trên cây như một niềm tin cần thiết cho mùa thu hoạch năm tới được tốt đẹp, (người Nhật gọi là Kimorigaki) và để cho những chú chim ruồi mejiro có thức ăn trong mùa đông nữa. Bà nhớ là khi hai vợ chồng làm ruộng hay trồng rau, luôn luôn phải để dành một luống không gặt hết lúa, không cắt hết rau cho những con chim, con chuột đồng, con sâu, cái kiến được no lòng. Ngay cả những thân cây khô, những đống củi cũng là nơi trú ẩn cho những sinh vật nhỏ bé con ong, con sâu, ông bà cũng không bao giờ dỡ đũa đi chúng đi.

Cái văn hóa tốt đẹp này của người Nhật được cả thế giới ngưỡng mộ.

Bây giờ ông 88 tuổi rồi, bà kém ông 3 tuổi. Cả hai cùng mong manh yếu đuối. Kết quả của mấy chục năm làm việc đồng áng trong nắng, trong tuyết, bốn bàn tay gầy guộc co quắp lại. Cả hai ông bà không còn cầm được cái gì cho vững chắc trên tay nữa, di chuyển cũng trên cái ghế có bánh xe.

Ba người con lên tỉnh học, lập gia đình rồi ở lại. Họ không thể về quê sống, vì không có công việc thích hợp với những chuyên môn kiến thức của họ. Họ cũng không mang ông bà đi được vì nhà cửa ở tỉnh chật hẹp và đắt đỏ. Ông bà vẫn sống trong căn nhà của sáu mươi năm về trước, ngôi nhà từ hồi ông bà lấy nhau. Các con có sắm sửa một ít đồ đạc cho tiện nghi đời sống như tủ lạnh và máy giặt, bếp điện. Đây là từ mười năm về trước khi ông bà còn tự chăm sóc cho mình được. Bây giờ thì phải có người để dùng những đồ đạc tiện nghi và văn minh đó.

Con cái những ngày lễ, ngày nghỉ phép thay nhau thỉnh thoảng về thăm, ở một vài ngày rồi đi. Máy đưa cháu chơi với ông bà vài ngày cũng chán vì nhà và vườn không còn gì hấp dẫn khi không có người săn sóc và ông bà càng ngày càng chậm, đi không vững, nghe không rõ. Ba người con cùng thương cha mẹ nhưng họ không biết làm gì khác hơn. Họ cũng có thuê người mang thức ăn tới, nhưng lại không đủ tiền mướn một người làm tất cả các việc lật vật và ở luôn trong nhà. Cuối cùng họ chung nhau tiền mua cho ông bà một anh Carebot.

Anh Carebot này rất giỏi, anh làm gần như đủ mọi việc, anh có thể bế ông bà từ ghế vào giường, từ giường vào nhà tắm. Anh biết sửa soạn bữa ăn cho ông bà, miễn là trong tủ lạnh hay trên kệ có sẵn thức ăn đã nấu hay đồ hộp.

Bà Hishako và ông Kentaro mới đầu buồn tủi lắm, khi thấy mình được (hay bị) săn sóc bằng người máy, nhưng dần dần họ phải miễn cưỡng chấp nhận thôi. Ngoài thức ăn một tuần hai lần có người giao tới nhà, bỏ tủ lạnh cho. Tất cả các công việc khác từ hâm nóng thức ăn, bế vào giường, làm vệ sinh nhà cửa, giúp giặt giũ, tắm rửa hoàn toàn trông vào Carebot.

Từ ngày có Carebot con cháu của ông bà hình như đến thăm ít hơn. Bà nghĩ chúng bận làm, bận học. Nhưng ông thì không nghĩ thế, ông nói:

– Chúng nó giao bà với tôi cho người máy rồi.

Bà an ủi ông:

– Nhưng ông không thấy người máy cũng biết ôm ấp à. Thịnh thoảng Sato (tên ông bà đặt cho Carebot) chẳng ôm tôi là gì.



*Cứ như vậy đã ba, bốn mùa hồng đi qua, hình ảnh con cháu mờ dần trong hai cặp mắt già nua. Những mảnh đất lâu năm không ai trồng trọt, tự nó đã mọc đầy cỏ dại, những cây hồng không ai hái, trái rụng, chết mục khắp mặt đất. Hai ông bà như hai con chim già trong một cái lồng bắt đầu xiêu đổ.*

*Ông Kentaro ra hiệu cho Sato đến đũa chiếc ghế lại gần vợ. Ông đưa bàn tay khẳng khiu của mình sang nắm bàn tay khô mốc của vợ, bà biết ông sắp muốn nói điều gì, Bà nghiêng đầu dựa sát vào vai ông để nghe cho rõ.*

*Ông nói vào tai vợ:*

*- Tại sao văn hóa của người Nhật đối với thiên nhiên tốt đẹp như thế! Họ chia mùa màng cho chim chóc, muông thú, sự quan tâm tối đa. Sao họ lại để cho những mảnh kim loại, những thiết bị điện tử sản sóc cha mẹ họ. Khi các con còn nhỏ tôi với bà thay*

*nhau bế ẵm, thay nhau cho con bú mớm.  
Con khỏe mạnh mình cười, con ốm đau  
mình khóc. Mình có giao cho ai đâu, thậm  
chí con chó, con mèo chơi với con cũng phải  
ngay bên cạnh mình. Bây giờ tôi với bà có  
chết trong nhà này thì anh Sato chắc là chạy  
chung quanh mình kêu bíp bíp....Anh ta sẽ  
kêu hoài như thế cho tới khi chị Junko mang  
thức ăn tới, có thể là ba hay bốn ngày hôm  
sau.*



*Bà im lặng nghe ông nói, không biết trả lời  
thế nào.. Bà nhớ khi anh con trai trưởng  
mang Sato tới cho ông bà, anh có nói:  
– Cha mẹ đừng lo sợ gì, có Carebot là như  
có con ở bên cạnh, anh ta làm hết được mọi  
việc, có khi còn giỏi hơn con nữa. Mà cha  
mẹ có biết không, bây giờ thanh niên Nhật*

họ lười cưới “vợ người” lắm, họ chỉ cần mua một cô vợ robot về là được đủ việc và chỉ tốn tiền có một lần thôi. Họ sẽ không cần phải làm việc nhiều để nuôi gia đình như con bây giờ đâu.

Bà nhớ là bà đã hốt hoảng nhìn xem cô con dâu có đứng gần đó không? Cô đó nhạy cảm lắm, nghe được thì gia đình sẽ mất vui. May quá, cô ấy đang chuyên trò gì đó với hai đứa con.

Khi con cháu ra về hết để lại anh Sato, ông bà cũng mất cả tuần lễ mới quen với cách đi đứng, cách chăm sóc của anh. Bây giờ dù muốn hay không ông bà cũng phải chấp nhận sự hiện diện của anh. Không như chồng, lúc nào cũng than phiền là anh ta bằng máy, những va chạm của anh cứng ngắc, anh ta không có cảm xúc khi chăm sóc mình. Bà Hisako mỗi lần nhận được điều gì của anh, bà cố hình dung ra anh là người bằng xương bằng thịt. Thậm chí khi anh bế bà từ ghế vào giường bà nghe được cả hơi thở và nhịp tim anh đập. Bà có tưởng tượng thái quá không?

Chị Junko mang thức ăn nấu sẵn tới như thường lệ, chị cất thức ăn vào tủ lạnh rồi đi tìm Sato. Chị cũng có bản phận kiểm soát lại Sato mỗi khi chị đến, xem chức năng phục vụ của anh có cần điều chỉnh lại không?

Căn nhà im ắng quá, thật ra cả ba người này có bao giờ gây tiếng động to nào đâu. Chị đi từ nhà ngoài vào tận buồng ngủ của ông bà mới gặp cả ba người.



*Trên hai chiếc giường nhỏ kê song song cạnh nhau. Bà Hisako và ông Kentaro nằm như ngủ, nằm rất thẳng thắn trên gối và chặn đấp ngang ngực. Sato đứng gập người, như cúi lạy dưới chân giường của hai người. Chị đến gần, áp mặt mình vào mặt bà, rồi lại áp sang mặt ông. Cả hai đều không còn thở nữa. Chị chạm tay mình lên vai Sato, anh ta không có phản ứng nào, không phát ra tiếng động nào, hình như anh cũng đã “chết”. Junko lặng lẽ đi ra khỏi nhà, khép rất nhẹ cánh cửa lại sau lưng mình. Hành động của chị như một người máy.*

**Trần Mộng Tú**